

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 24-4-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch

Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/HSST ngày 24/3/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/HSST-QĐ ngày 01/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Đ, tên gọi khác: không, Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16/3/1991, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 7/12 - Nghề nghiệp: không

Tiền án, tiền sự: Không.

Quan hệ và hoàn cảnh gia đình:

Họ và tên cha: Nguyễn Văn R, sinh năm 1965 (còn sống)

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1961 (còn sống)

Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ 01.

Họ tên vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992

Bị cáo có 01 người con sinh năm 2011.

Bắt quả tang ngày 19/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 ngày 19/12/2019, đội cảnh sát kinh tế - ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã H kiểm tra phòng trọ số 4, nhà trọ của ông Trần Danh L, thuộc ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện Nguyễn Quang Đ

cùng Đinh T, Bùi Tr, Bùi M, Ngô N, Trần L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói ny lon lớn , kích thước 4x8cm, hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (đã niêm phong) ký hiệu M1; 02 gói ny lon nhỏ kích thước 1x3cm, hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (đã niêm phong) ký hiệu M2 mà Nguyễn Quang Đ khai nhận đó là ma túy do Đ mua để sử dụng và bán lại kiếm lời; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động Samsung màu tím hiệu J4, số sim 0865.461.445 và 0352.649.651 và số tiền 2.300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1703/KLGD-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 14,4271 gam, loại: Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0.4777 gam, loại: Methamphetamine.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Quang Đ để điều tra, quá trình điều tra, Nguyễn Quang Đ khai nhận do bản thân nghiện ma túy nên đã mua ma túy của các đối tượng không rõ lai lịch để về sử dụng và bán lại kiếm lời, cụ thể: vào ngày 18/12/2019, Đ đã mua của một đối tượng tên P nhà ở gần trường Đ, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai 04 gói ma túy giá 700.000 đồng, sau đó đi đến phòng trọ số 4, nhà nghỉ D rú Đinh T và Bùi Tr đến sử dụng hết 02 gói ma túy, còn lại 02 gói ma túy Đ để góc tường phòng trọ. Đến ngày 19/12/2019, có đối tượng tên H (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Đ hỏi có mua ma túy không thì Đ nói H đến phòng trọ của Đ bán cho Đ 02 gói ma túy giá 3.000.000 đồng, Đ đem bỏ 02 gói ma túy mua của H cùng với 02 gói ma túy còn lại trên nền gạch của góc phòng trọ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ rú T, Tr, Bùi M, Ngô N, Trần L đến phòng trọ của Đ để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong ma túy sau giám định vụ số 1703/KLGD-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly màu đen đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động Samsung màu tím hiệu J4, số sim 0865.461.445, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

+ Đối với số tiền 2.300.000 đồng và sim số 0352.649.651 do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: **93/CT-VKS-TB ngày 23/3/2020** Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ mức án tù từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang Đ đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 19/12/2019, tại phòng trọ số 4, nhà nghỉ D thuộc ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Quang Đ có hành vi tàng trữ 14,9048 gam ma túy loại Methamphetamin nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, như Cáo trạng của VKS đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo đủ khả năng nhận biết tác hại của ma túy mang đến cho người sử dụng là rất nguy hiểm, bị cáo đã bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải; nhân thân tốt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình;

[3] Về xử lý vật chứng:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong ma túy sau giám định vụ số 1703/KLGD-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly màu đen.

+ Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung màu tím hiệu J, số sim 0865.461.445.

+ Đối với số tiền 2.300.000 đồng và sim số 0352.649.651 do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với các đối tượng Đinh T, Bùi Tr, Ngô N, Bùi M, Trần L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính giao hồ sơ cho địa phương quản lý theo Nghị định 111/CP là phù hợp.

Đối với đối tượng tên P và H là người bán ma túy cho Nguyễn Quang Đ, do không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang Đ: 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong ma túy sau giám định số 1703/KLGD-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiêu ly màu đen (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2020 của Chi cục Thi hành án huyện T, tỉnh Đồng Nai).

+ Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung màu tím hiệu J4, số sim 0865.461.445.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- VKS H.T; VKS tỉnh (2).
- CA H.T – BC (3)
- THA H.T (1)
- Lưu (1)
- Sở tư pháp (1)

Nguyễn Thị Phương Hảo